

Rutin 95%

Tên gọi: Chiết xuất hoa hòe

Xuất hiện: bột mịn màu vàng

Hàm lượng 95%

Rutin được chiết xuất từ cây hoa hòe. Bột rutin có màu vàng nhạt, không mùi. Nó chuyển thành màu vàng khi tiếp xúc với ánh sáng. Hòa tan trong pyridine; hòa tan trong metanol và dung dịch có tính bazơ yếu; hòa tan trong glycerin; ít tan trong ethanol và chloroform, dầu xăng ête, benzene .

Tác Dụng của Rutin đối với cơ thể :

- **Rutin** ức chế kết tập tiểu cầu cũng như củng cố mao mạch, làm cho loãng máu và cải thiện lưu thông, do đó có thể giúp đỡ những người bị thâm tím hoặc chảy máu dễ dàng. Các nghiên cứu đã chứng minh rằng rutin có thể giúp ngăn chặn phù tĩnh mạch, đó là một dấu hiệu sớm của bệnh tĩnh mạch mãn tính của chân.

Các nghiên cứu gần đây cho thấy rutin có thể giúp ngăn ngừa cục máu đông , do đó có thể được sử dụng để điều trị bệnh nhân có nguy cơ nhồi máu cơ tim và đột quỵ .

- **Rutin** có đặc tính chống oxy hóa mạnh. Rutin còn có khả năng khóa ion kim loại như sắt , tạo muối chelat do đó làm giảm các phản ứng Fenton (sản xuất các chất oxy hóa gây hại)

- Một số nghiên cứu cũng cho thấy Rutin cũng có tác dụng tăng cường hoạt tính của vitamin C. Nếu rutin được thực hiện cùng với vitamin C, hoạt động của ascorbic sẽ được tăng cường.

- **Rutin** có tác dụng chống viêm.

- Các nghiên cứu trên động vật đã chỉ ra rằng Rutin có tác dụng phòng ngừa và chữa bệnh. Có dấu hiệu cho thấy rutin có thể ức chế một số điều kiện ung thư và tiền ung thư.

- **Rutin** cũng có thể giúp ngăn ngừa xơ vữa và làm giảm khả năng gây độc của oxy hóa LDL-cholesterol.

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:

Nguyễn Mạnh Cường

Công ty TNHH Dược phẩm sinh học Quốc tế (IBPHARCO)

Add: Tầng 6, Licogi13, 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội

Hotline: 0987 785 792

-

Tel: 024 62939301

Bình luận

Bài viết liên quan

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[thuoc nam chua bệnh ung thư](#)

[Bán vỏ nang con nhộng, bán viên nang rỗng gelatin, vỏ nang cứng](#)

[Fucoidan](#)

[Resveratrol](#)

[Nano Curcumin 5%](#)

[Spirulina](#)

[Soy isoflavones](#)

[Garcinia cambogia extract](#)

[Diosmin](#)

[Green Coffee Bean Extract](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[nấm lim xanh chữa bệnh ung thư](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Fucoidan](#)

[Fucoidan](#)

[Resveratrol](#)

[Mill thistle Extract](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Collagen type II](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pregnenolone Acetate](#)

[Collagen type II](#)

[Astaxanthin](#)

Trang 29 của 41

- [« Đầu tiên](#)
- [Lùi](#)
- [26](#)
- [27](#)
- [28](#)
- 29
- [30](#)
- [31](#)
- [32](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)